

Minh Tân, ngày 26 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

Năm học 2025 - 2026 là năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; năm học **thứ sáu** triển khai chương trình GDPT 2018.

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030; là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết NQ 71/NQ-TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; thực hiện các văn bản chỉ đạo của ngành, căn cứ tình hình thực tế địa phương, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, trường Tiểu học Minh Thuận xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 như sau:

Phần thứ nhất CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Các văn bản chỉ đạo

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định đánh giá học sinh tiểu học từ ngày 20/10/2020;

Căn cứ Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025- 2026 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học;

Căn cứ hướng dẫn số: 775/SGDĐT-GDTH, ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Sở GD và ĐT tỉnh Ninh Bình hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ hướng dẫn số 927/SGDĐT-TC, ngày 25/9/2025 của SGD tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện các khoản thu tại cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, thực tiễn giáo dục, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ nhà giáo - cán bộ quản lý giáo dục và các nguồn lực khác của nhà trường, địa phương.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Thực trạng năm học 2025-2026

a) Số học sinh, lớp

STT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Số HS hoà nhập	Ghi chú
1	Khối 1	4	145	5	
2	Khối 2	5	138	2	
3	Khối 3	5	159	1	
4	Khối 4	4	135	2	
5	Khối 5	5	151	2	
	Tổng số	22	728	12	

b) Đội ngũ

Tổng số có 37 cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Stt	Đội ngũ		Số lượng	Trình độ			Đảng viên	Ghi chú
				ĐH	CĐ	TC		
1	CBQL		3	3			3	
2	GV	VH	22	22			17	01 HĐ
3		Chuyên	9	9			5	01 HĐ
4	Nhân viên		3	1	1	1	3	
Tổng số			37	35	1	1	28	

- Số giáo viên đứng lớp 31 GV/22 lớp đạt tỷ lệ: 1,4 GV/lớp

- Đủ giáo viên chuyên: 01 GV Âm nhạc, 01 GV Mĩ thuật, 02 GV Thể dục, 02 GV Tin học và 3 GV Tiếng Anh.

- Nhân viên 03 đ/c trong đó 01 đ/c Thư viện, 01 Kế toán, 01 NVYT.

c) Cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học 22 phòng, phòng chức năng 18 và phụ trợ khác (phòng Tin học: 02, phòng Âm nhạc, phòng Mĩ thuật, phòng Tiếng Anh, phòng

công nghệ, phòng Hội đồng, phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng - 02, phòng Y tế - 02, phòng truyền thống Đội, phòng Thư viện, phòng Thiết bị, phòng Bảo vệ - 02, phòng Kho - 02).

- Có tổng số: 55 máy tính trong đó 30 máy dành cho học sinh tại phòng tin học, 5 máy cho QL,VP; 19 máy cho các lớp; 1 máy Phòng chức năng; 05 máy in; Có 26 ti vi 50 ink.

- Đủ bàn ghế học sinh (bàn 2 chỗ ghế 1 chỗ) đảm bảo quy cách phù hợp với học sinh tiểu học.

- Nhà trường có khu vệ sinh ngoài trời xây dựng riêng biệt cho GV, HS. Tổng diện tích 2 khu vệ sinh dành cho GV rộng 25,8 m². Khu vệ sinh chung dành cho HS đảm bảo vệ sinh..

- Có khu để xe cho GV và HS tổng diện tích trên 200 m²

- Hạ tầng công nghệ thông tin, máy tính được kết nối Internet, camera an ninh để truy cập thông tin, phục vụ giảng dạy, bảo vệ an ninh nhà trường. 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

2. Môi trường bên trong

a) Điểm mạnh

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ bản đủ về số lượng và đạt yêu cầu về trình độ năng lực để thực hiện đổi mới giáo dục tiểu học, các hoạt động giáo dục đã đi vào nền nếp ổn định, chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh đã được nâng lên.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên 100% đạt trình độ đại học, ý thức và trách nhiệm cao trong công việc.

- HS của nhà trường rất ngoan hiếu học rất tích cực trong các hoạt động giáo dục và trải nghiệm. Từ nhà đến trường không xa nên rất thuận lợi trong việc đi học.

- Cơ sở vật chất trường học cơ bản đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, cảnh quan môi trường ngày càng khang trang sạch đẹp hơn.

- Nhà trường có truyền thống đoàn kết tương trợ trong công việc và trong cuộc sống cùng nhau chung sức vượt qua khó khăn.

b) Điểm yếu

- Số lượng HS có khiếm khuyết về trí tuệ... vận động nhiều (có 10-13 HS) ảnh hưởng rất lớn đến việc giảng dạy và GD của GVCN các lớp.

- Một bộ phận giáo viên chưa bắt kịp với yêu cầu. Năng lực Tin học của một số GV, nhân viên đáp ứng chưa tốt được yêu cầu đổi mới của công việc.

- Cơ sở vật chất của nhà trường do xây dựng đã lâu nên xuống cấp và có những hạng mục độ an toàn không cao đặc biệt là trong điều kiện bão gió.

3. Môi trường bên ngoài

a). Điểm mạnh

- Năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và nhân dân tiếp tục quan tâm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Cấp uỷ, HĐND, UBND địa phương thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND Tỉnh tiếp tục xây dựng và thực hiện nghị quyết chuyên đề về giáo dục ở địa phương. Các đoàn thể ban ngành và nhân dân luôn quan tâm phối hợp cùng ngành giáo dục trong việc giáo dục học sinh, đóng góp kinh phí đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị trường học, tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, trường học ngày càng khang trang hơn. Phong trào xây dựng nông thôn mới đang có ảnh tích cực tới sự phát triển giáo dục và đào tạo;

- Tình hình kinh tế, chính trị xã hội ổn định và ngày càng phát triển, truyền thống hiếu học tiếp tục được phát huy.

b) Điểm yếu

- Kinh phí đầu tư trang thiết bị, đồ dùng bị phục vụ cho đổi mới chương GDPT 2018 rất hạn chế chưa đáp ứng được với yêu cầu của chuyên môn.

- Kinh tế địa phương chủ yếu thuần nông, thu nhập của người lao động thấp nên việc huy động vận động tài trợ của phụ huynh nhân dân còn hạn chế, công tác khuyến học tuy có chuyển biến song vẫn gặp nhiều khó khăn. Một bộ phận phụ huynh chưa quan tâm đến giáo dục con em.

- Đầu tư về cơ sở vật chất cho nhà trường của địa phương còn hạn chế nên còn thiếu một số phòng chức năng chưa đạt chuẩn theo quy định mới. (TT 13/BGD-ĐT)

- Các yêu cầu về đổi mới giáo dục thì cao nhưng điều kiện đáp ứng của địa phương còn chưa theo kịp.

III. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

1. Các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT tỉnh Nam Định và Phòng GD&ĐT Vụ Bản, nhà trường đã triển khai đầy đủ, sâu rộng nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua do các cấp phát động. Kết quả: 100% cán bộ giáo viên đã thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- 100% Cán bộ giáo viên có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng thể hiện được nhân cách nhà giáo, không có hiện tượng giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2. Công tác phổ cập:

- Số lớp: 22 lớp

- Số HS: 732 học sinh;

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1.

- Tỷ lệ trẻ 11 -14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.

*** Đạt PC GD TH ĐĐT mức 3.**

3. Chất lượng giáo dục toàn diện.

- HTCT lớp học 731/732 đạt 99,7% trong đó 02 HS không hoàn thành ở dạng KT học hòa nhập..

- HTCT tiểu học 147/147 đạt 100 %

*** Kết quả các cuộc thi giao lưu cấp huyện, tỉnh**

- Cấp Tỉnh : Cấp Tỉnh :

+ TNTV cấp Tỉnh: gồm 01 Nhất, 02 Nhì ; 01 giải KK

+ CD cấp tỉnh : 01 giải Nhì

- Cấp huyện:

+ Chữ viết Đúng và đẹp: 51 em (trong đó 05 giải nhất; 10 giải Nhì; 18 Ba, 18 giải KK).

+ TDTT: 01 Ba, 01 KK

+ TNTV cấp huyện: trên 100 học sinh đạt giả Nhất, Nhì, Ba

- Giải chữ đẹp cấp trường : 12 HS lớp 1.

4. Kết quả thi đua cuối năm:

- Học sinh được khen thưởng cấp trường: HS đạt xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: $151/732 = 20,7\%$, HS khen có thành tích tiêu biểu: $112/732 = 15,3\%$, khen các mặt hoạt động khác: $56/732 = 7,6\%$

- Năm học 2024 – 2025, trường Tiểu học Minh Thuận được đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ xếp 11/18 trường trong huyện, đạt Tập thể LĐTT; có 03 đ/c đạt CSTĐCS; 02 đ/c nhận GKCTUBND huyện; 22 đ/c đạt LĐTT; có 05 đ/c đạt GVG cấp huyện, 01 đ/c đạt GVG cấp Tỉnh.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU PHẤN ĐÁU NĂM HỌC 2025 – 2026

Thực hiện tốt chủ đề năm học “*Kỷ cương, sáng tạo, đột phá, phát triển*”

I. Những nhiệm vụ trọng tâm

1. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với tất cả các khối lớp: 1,2,3,4,5. Tiếp tục triển khai dạy học 2 buổi/ngày. Quản lý, sử dụng có hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học hiện có; chủ động rà soát, bổ sung kịp thời các điều kiện còn thiếu. Triển khai linh hoạt các mô hình giáo dục¹ phù hợp với điều kiện thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; đầu tư và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu. Bố trí, sử dụng đội ngũ phù hợp với yêu cầu đổi mới và tình hình thực tiễn, đặc biệt trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

3. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM/STEAM,

¹ Mô hình Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Thư viện thân thiện; Giáo dục STEM; Dạy học tiếng Anh và Tin học; Trường, lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; rèn luyện kỹ năng sống.....

giáo dục kỹ năng công dân số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh. Thực hiện khảo sát chất lượng giáo dục cuối năm đối với lớp 5 nghiêm túc, khách quan làm căn cứ bàn giao HS lên lớp 6.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo công bằng trong giáo dục; phát huy hiệu quả trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. Quan tâm hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện đầy đủ, hiệu quả giáo dục dân tộc và hòa nhập cho HS khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, ứng dụng CNTT trong quản lý, kiểm tra, đánh giá; thực hiện hồ sơ, sổ sách số tinh gọn, hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ:

1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2025 – 2026 là năm học thứ hai cả 5 khối lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp, thích ứng việc phòng, chống dịch bệnh (nếu dịch xảy ra tại địa phương).

* **Chỉ tiêu:** Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy có nhiều kịch bản để có thể linh hoạt, chủ động chuyển trạng thái phù hợp, thích ứng với tình hình cụ thể.

100% giáo viên biết và khai thác triệt để các học liệu điện tử trong quá trình giảng dạy cho phù hợp.

* **Giải pháp:**

Căn cứ vào Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đối tượng học sinh.

Dựa trên điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương, tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy với nhiều kịch bản (dạy học trực tiếp, dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp kết hợp với dạy học trực tuyến) để chuyển trạng thái phù hợp, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của trường, của địa phương đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

Nội dung giáo dục cần tích hợp, gắn với thực tiễn, phát triển năng lực HS; tăng cường hoạt động trải nghiệm, học theo nhóm, theo chủ đề phù hợp với lứa tuổi. Tổ chức lồng ghép các nội dung về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; quyền con người; giáo dục STEM/STEAM; bình đẳng giới; giáo dục dinh dưỡng, chủ quyền biên giới, biển đảo; quốc phòng, an ninh; môi trường, đa dạng sinh học, ứng phó biến đổi khí hậu; di sản văn hóa, an toàn giao thông và các

chủ đề tích hợp khác trên nền tảng số, phù hợp với điều kiện nhà trường và năng lực HS.

Nhà trường căn cứ kế hoạch môn học do các tổ đề xuất để xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, xác định mức độ ưu tiên đối với khối, lớp, môn học phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, điều kiện nhà trường, các khối, lớp, điều kiện hỗ trợ của phụ huynh và khả năng học tập của học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung hình thức phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí... cho học sinh; tổ chức ăn trưa bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo quy định.

b) Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5

* **Chỉ tiêu:** 100% các lớp 1,2,3,4,5 thực hiện nghiêm túc và hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Thực hiện nghiêm túc các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018 gồm: Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), Khoa học, LS-ĐL, Hoạt động trải nghiệm; Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và dạy học các môn học theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh tiểu học.

- Chất lượng đại trà

Chất lượng đại trà luôn được giữ vững, HS các khối lớp hoàn thành chương trình lớp học là 725/725 em đạt tỷ lệ 100%(03 HS hòa nhập không đánh giá) và HS lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học 151/151 em đạt tỉ lệ 100%. Học sinh được khen thưởng Hoàn thành Xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: 205/728= 28% , Học sinh tiêu biểu 258/728= 35,2%.

- Các kỳ khảo sát của Sở GD&ĐT:

Khảo sát môn Toán, TV khối 5, môn Tiếng Anh khối lớp 3,4,5 đề của Sở GD-ĐT: xếp top Khá của cụm, Tỉnh.

- Chỉ tiêu chất lượng cụ thể khối 1,2,3,4;5: *phụ lục 1,2,3*

* **Giải pháp:**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, Các khối xây dựng kế hoạch dạy học môn học, hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và tổ chức dạy học lớp 1; 2; 3; 4; 5 theo quy định.

- Căn cứ danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học ban hành theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT bổ sung trang thiết bị dạy học cho các khối lớp.

- Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại công văn 3536/BGDĐT - GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp tiểu học.

- Căn cứ công văn 455/SGDĐT-GDTH, ngày 13/8/2025 về tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày gồm: Các hoạt động luyện tập củng cố để hoàn thành nội dung học tập theo mục tiêu CTGDPT2018 và bồi dưỡng phát triển năng khiếu, năng lực, phẩm chất cho học sinh; Các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; nguyện vọng của cha mẹ học sinh; GDKNS; Tổ chức nuôi ăn bán trú.

- Giáo viên dạy các môn học:

+ Xây dựng kế hoạch cá nhân, soạn giáo án (kế hoạch bài dạy/kế hoạch tổ chức hoạt động) chi tiết đối với tất cả các tiết học trước khi lên lớp hoặc tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Làm đồ dùng dạy học và sử dụng có hiệu quả đồ dùng, phương tiện dạy học, khai thác và sử dụng hợp lý các học liệu điện tử, sách giáo viên, sách giáo khoa và các tài liệu bổ trợ.

+ Xây dựng kịch bản chi tiết đối với hoạt động giáo dục ngoài giờ học chính thức trong ngày; Ghi nhật kí dạy học, hoạt động giáo dục để có cơ sở tổ chức hội thảo chuyên đề, góp ý điều chỉnh sách giáo khoa và điều chỉnh, bổ sung giáo án trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

1.2. Tiếp tục đánh giá học sinh tiểu học

a) Chỉ tiêu:

100% HS tiểu học được đánh giá đúng theo quy định.

b) Giải pháp

Đối với học sinh lớp 1,2,3,4,5 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT;

- Thực hiện việc đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, hiệu quả; Tiếp tục hỗ trợ, tập huấn nâng cao năng lực cho GV về đánh giá HS tiểu học.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

- Tổ chức khảo sát học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực nhằm điều chỉnh công tác quản lý và công tác dạy học.

- Cuối năm học tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện đánh giá theo TT 27 với GV dạy lớp 1,2,3,4,5.

** Chỉ đạo tốt dạy và học 2 buổi/ngày*

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 9 - 10 buổi/tuần.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học theo kế hoạch giáo dục. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và Tin học

a) Chỉ tiêu

100% các khối lớp 3,4,5 thực hiện dạy Tin học, Ngoại ngữ theo quy định.

Dạy môn tự chọn Tiếng Anh cho 100% HS lớp 1,2, môn Tin học cho HS khối 2.

b) Giải pháp

*** Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh**

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* Tiếp tục triển khai dạy học Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT. Căn cứ điều kiện thực tế và nhu cầu của cha mẹ học sinh, HS, nhà trường xây dựng phương án tổ chức dạy học Tiếng Anh tự chọn. Việc tổ chức dạy học được thể hiện rõ trong kế hoạch giáo dục của nhà trường, có hướng dẫn, quản lý giám sát của phòng chuyên môn Sở GDĐT, bảo đảm tính liên thông với môn Tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 sử dụng tài liệu của I lean Smat start.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc theo Chương trình GDPT, tổ chức các câu lạc bộ, sân chơi, giao lưu nói giỏi tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm và tạo môi trường học tiếng Anh.

- Thực hiện việc dạy Tiếng Anh lớp 3, 4, 5 đảm bảo học sinh được học 4 tiết/tuần; Tăng cường dạy chương trình làm quen với Tiếng Anh lớp 1, 2 đảm bảo đủ thời lượng 2 tiết/tuần.

- Đảm bảo việc dạy đủ 4 kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết trong mỗi bài học, đặc biệt chú trọng đến việc phát âm chuẩn để thực hành kỹ năng Nghe - Nói đúng, tận dụng việc khai thác tối đa hiệu quả phòng học tiếng nâng cao khả năng Nghe - Nói cho học sinh.

Nhà trường căn cứ đặc điểm, tình hình nhà trường và nhu cầu của cha mẹ học sinh, đẩy mạnh truyền thông tới cha mẹ học sinh về vai trò, lợi ích của việc học ngoại ngữ; nghiên cứu giải pháp để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực, xã hội hoá dạy học tự chọn, dạy học tăng cường

tiếng Anh, góp phần nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai theo yêu cầu của CTGDPT.

Sử dụng sách giáo khoa (SGK) môn Tiếng Anh đã được UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm nội dung và phương pháp phù hợp với đặc điểm lứa tuổi; dạy học theo hình thức làm quen (đối với lớp 1, 2), không gây áp lực, quá tải cho HS; chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không lấy kết quả đánh giá để xét lên lớp. Tăng cường hiệu quả dạy học thông qua khai thác hệ thống học liệu điện tử. Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả hệ thống học liệu Tiếng Anh cấp tiểu học do Bộ GDĐT cung cấp. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kiểm tra, giám sát và bảo đảm chất lượng dạy học Tiếng Anh.

- Tích cực hưởng ứng tham gia các hội thi, các phong trào, hoạt động trong lĩnh vực ngoại ngữ. Căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường nghiên cứu tổ chức: CLB hát, nói ngoại ngữ,.....Ngày hội ngoại ngữtạo cơ hội giao lưu sử dụng ngoại ngữ cho học sinh và giáo viên.

***) Tổ chức dạy học môn Tin học**

- *Đối với lớp 2:* Tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, làm quen với máy tính và kỹ năng công dân số, tổ chức câu lạc bộ Tin học tạo môi trường cho HS được vận dụng, rèn luyện kiến thức, kỹ năng tin học nhằm hình thành sớm năng lực nền tảng về công nghệ thông tin cho HS, tạo tiền đề thuận lợi cho việc học từ lớp 3.

- *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:* Thực hiện dạy học bắt buộc môn Tin học theo Chương trình GDPT; bảo đảm đủ GV, thiết bị và CSVC phục vụ dạy học. Tăng cường nội dung, thời lượng theo từng chủ đề phù hợp với đặc điểm lứa tuổi nhằm phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông cho HS; tạo điều kiện để các em khám phá, sáng tạo và mở rộng kiến thức.

- Sử dụng SGK môn Tin học đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý (CBQL), GV và chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục, tích hợp lồng ghép với giáo dục kỹ năng công dân số tại các nhà trường, bảo đảm phù hợp với định hướng của Chương trình GDPT.

- Trang bị máy tính, bảo dưỡng phòng máy thường xuyên. Tập huấn chuyên môn giáo viên để nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học tiến tới tổ chức dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục dưới hình thức dự án học tập, câu lạc bộ có nội dung Tin học (STEM) để học sinh được tiếp cận, vận dụng kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin vào giải quyết các tình huống, yêu cầu trong thực tế học tập và cuộc sống.

Nhiệm vụ 3: Chỉ đạo triển khai các mô hình giáo dục

a. Chỉ tiêu:

- 100 tổ chuyên môn, GV sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học

- 100% Các lớp đăng kí dạy ít nhất 8-10 tiết học/năm có tích hợp GD Stem
- Thực hiện mô hình: Thư viện thân thiện, GD Stem, Rèn KNS

b. Biện pháp:

Nhà trường tổ chức cho GV chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai phù hợp các mô hình trên.

Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện mô hình, tổ chức hoạt động giáo dục theo nội dung, mô hình linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường. Chỉ đạo rà soát cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, bố trí không gian và nguồn lực đáp ứng triển khai mô hình. Chỉ đạo GV, CBQL tham gia tập huấn đầy đủ, tích cực tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn liên quan đến các mô hình. Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, huy động nguồn lực xã hội hóa để triển khai hiệu quả.

Nhiệm vụ 4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

a) Công tác quy hoạch mạng lưới trường, lớp và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia:

***) Chỉ tiêu**

- Giữ vững và phát huy hiệu quả trường đạt chuẩn QG mức 2, đạt chuẩn Xanh -Sạch - Đẹp - An toàn.

***) Biện pháp:**

- Tiếp tục rà soát thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và đánh giá công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, thông tư 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024, ban hành sửa đổi bổ sung thông tư 17/2018

- Tham mưu UBND xã xây dựng CSVC cho nhà trường theo lộ trình của kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2025-2030, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Tích cực đề nghị UBND xây dựng mới 1 số phòng học thay thế những phòng học 1 tầng diện tích nhỏ đã xuống cấp;

- Chú trọng tới công trình vệ sinh đặc biệt là công trình vệ sinh học sinh; Có kế hoạch nâng cấp nhà vệ sinh đạt chuẩn theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8793:2011; Quan tâm giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh chung; Xây dựng kế hoạch hướng dẫn học sinh tự dọn dẹp vệ sinh trong khuôn viên nhà trường.

- Khai thác triệt để trang thiết bị đồ dùng hiện có; Nhân rộng các điển hình trong phong trào tự làm thiết bị dạy học, sử dụng hiệu quả góc hỗ trợ giáo dục trong đổi mới phương pháp, nâng cao khả năng tự học của học sinh.

- Phát huy hiệu quả thư viện lớp, thư viện trường trong công tác giáo dục toàn diện. Tổ chức tập huấn đối với cán bộ quản lý, nhân viên thư viện và giáo viên theo Mô hình thư viện thân thiện của dự án Room to Read nhằm nâng cao kỹ thuật tổ chức thư viện, thay đổi cách quản lý thư viện đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tự học của giáo viên và kích thích nhu cầu tìm kiếm thông tin của học

sinh. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp để các lớp được học các tiết dạy đọc trên thư viện đạt hiệu quả.

- Giáo dục HS ý thức giữ gìn VS môi trường; tích cực trồng và chăm sóc rau, cây xanh...Phân công từng vườn, từng khu vực cho các lớp phụ trách và làm vệ sinh, trồng và chăm sóc cây. Cải tạo việc trồng và chăm sóc cây ở vườn trường, khai thác hiệu quả vườn trường trong việc đổi mới phương pháp và môi trường dạy học. Xây dựng nền nếp chăm sóc và bảo vệ cây xanh, tiếp tục bổ sung trồng những thảm cây xanh tạo không gian tươi mát

Thành lập Ban chỉ đạo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường; Ban an toàn giao thông, Ban thường trực phòng chống bệnh dịch. Xây dựng và thực hiện kế hoạch theo các văn bản hướng dẫn để đảm bảo an toàn cho HS khi ở trường cũng như trên đường về nhà.

b) Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học

Nhà trường tổ chức kiểm kê, rà soát thực trạng CSVC, thiết bị dạy học: xây dựng kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân xã tu bổ, sửa chữa kịp thời các hạng mục xuống cấp, bổ sung trang thiết bị còn thiếu, lạc hậu; chủ động bố trí ngân sách hoặc huy động nguồn lực hợp pháp khác để đáp ứng điều kiện dạy học tối thiểu, bảo đảm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, triển khai các môn học bắt buộc như Tiếng Anh, Tin học; khuyến khích GV phát huy tinh thần sáng tạo trong việc làm thiết bị dạy học số, đồ dùng dạy học từ vật liệu sẵn có, thân thiện môi trường, phục vụ hiệu quả trong quá trình giảng dạy.

c) Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

****) Tổ chức đề xuất điều chỉnh, lựa chọn sách giáo khoa***

Tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, đề xuất lựa chọn bổ sung SGK hàng năm và trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn, bổ sung sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ SGK cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ SGK để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ SGK, không để học sinh nào bị thiếu SGK trước khi vào năm học mới.

Tiếp tục sử dụng SGK đã được UBND tỉnh phê duyệt; rà soát, huy động và định hướng sử dụng có hiệu quả nguồn SGK của năm học trước trong thư viện nhà trường; chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp². Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp

² Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.

Đối với tài liệu giáo dục địa phương: Sử dụng song song các bộ tài liệu giáo dục địa phương của tỉnh Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định (trước khi sáp nhập), căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện để triển khai phù hợp, hiệu quả. rà soát, lựa chọn nội dung/chủ đề trong tài liệu đã được Bộ GDĐT phê duyệt, xây dựng nội dung điều chỉnh, bảo đảm phù hợp với đặc điểm đơn vị hành chính sau sáp xếp; hướng dẫn GV triển khai giảng dạy đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT. Việc điều chỉnh, tích hợp nội dung cần giữ nguyên yêu cầu cần đạt, không gây quá tải cho HS và không làm thay đổi mục tiêu chương trình.

d) Nâng cao chất lượng đội ngũ GV và CBQL

***) Chỉ tiêu:**

- 100% CBQL, GV được đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GV theo qui định của Bộ GDĐT.

Chỉ tiêu đánh giá chuẩn HT, PHT theo TT 14/2018: 3/3 xếp Tốt đạt 100%

Chỉ tiêu đánh giá CNNGV theo TT 20/2018:

Xếp loại	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Số Lượng	25	4	0	0
Tỷ lệ	86,6	13,7	0	

- 100% được đánh giá viên chức theo Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Chỉ tiêu đánh giá VC theo NĐ 90/2020:

Xếp loại	Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành	Không hoàn thành
Số Lượng	10	22	0	0
Tỷ lệ	31,2%	68,7%	0	0

- 100% CBQL, GV, NV được bồi dưỡng chính trị hè, viết bài thu hoạch, được tham gia các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

- Phấn đấu 100% CBQL, GV thực hiện nghiêm túc các cuộc vận động và phong trào thi đua.

***) Biện pháp:**

Đề nghị UBND cấp xã tham mưu, xây dựng kế hoạch để bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu giáo viên theo quy định CTGDPT; Tham mưu cấp có thẩm quyền tuyển dụng kịp thời GV theo số biên chế được giao.

Nhà trường tham mưu UBND cấp xã và Sở GDĐT các giải pháp đồng bộ, hiệu quả nhằm tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số biên chế được cấp có thẩm quyền giao, không để xảy ra tình trạng có biên chế mà không thực hiện tuyển dụng, gây ảnh hưởng đến việc dạy học; Chủ động ký hợp đồng giảng dạy để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu theo quy định.

Nhà trường căn cứ đặc điểm, tình hình nhà trường và nhu cầu của cha mẹ học sinh, nghiên cứu giải pháp để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong các nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống; tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo công tác bồi dưỡng được thực hiện theo phương thức thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học cấp trường năm học 2025-2026.

- Cán bộ quản lý chú trọng công tác xây dựng kế hoạch năm học của trường, tổ khối chuyên môn, kế hoạch giảng dạy của giáo viên bám sát công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GD&ĐT, bám sát các chủ trương chung toàn ngành và đặc thù của từng địa phương, đơn vị. Việc xây dựng kế hoạch đổi mới trên tinh thần: từ kế hoạch của cá nhân giáo viên, tổ khối chuyên môn xây dựng thành kế hoạch chung, kế hoạch nhà trường được xây dựng thông qua việc tổng hợp, thống nhất giữa các tổ khối chuyên môn, bám sát tình hình thực tế địa phương và chủ trương của ngành.

- Đối với giáo viên: Xây dựng kế hoạch chi tiết hàng tháng, hàng tuần về quản lý giáo dục tập thể lớp, kế hoạch áp dụng phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy; Chủ động lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh trong lớp mình phụ trách, đầu tư nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị đồ dùng thực hành sử dụng đồ dùng trực quan trong dạy học.

Chú trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn, tận dụng nguồn lực của nhà trường để phát triển chất lượng đội ngũ thông qua việc tổ chức tập huấn chuyên môn do các giáo viên có năng lực trực tiếp bồi dưỡng đồng nghiệp trong trường; Tạo cơ hội cho từng cá nhân phát huy hết khả năng của mình; Xây dựng kế hoạch phát triển chuyên môn lâu dài cho nhà trường thông qua các mục tiêu cụ thể.

Tập huấn kịp thời cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục về tổ chức bộ máy vận hành chính quyền địa phương hai cấp, công tác sáp nhập địa giới hành chính và triển khai phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong quản lý giáo

dục tại đơn vị.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn tại trường và theo cụm chuyên môn liên trường, liên xã phường bảo đảm mỗi học kỳ tổ chức ít nhất 02 lần sinh hoạt cụm trường.

Khuyến khích GV tự học, tự bồi dưỡng; phát huy năng lực sử dụng công nghệ thông tin và đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực. Tham gia các chuyên đề chuyên môn cấp tỉnh theo kế hoạch bồi dưỡng của Sở GDĐT.

Nhiệm vụ 5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá và phát triển năng lực số

a) Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

***) Chỉ tiêu:** 100% các GV thực hiện đổi mới PPDH, kết hợp các hình thức giáo dục một cách linh hoạt, hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giảm tỉ lệ HS chưa hoàn thành.

Xây dựng kịch bản dạy học để ứng phó khi tình hình dịch bệnh, thiên tai xảy ra.

***) Biện pháp:**

+/ Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh

- Việc phối hợp đa dạng các phương pháp và hình thức dạy học trong toàn bộ quá trình dạy học là phương hướng quan trọng để phát huy tính tích cực và nâng cao chất lượng dạy học. Việc sử dụng phương pháp dạy học gắn chặt với các hình thức tổ chức dạy học. Tuỳ theo mục tiêu, nội dung, đối tượng và điều kiện cụ thể mà có những hình thức tổ chức thích hợp như: học cá nhân, học nhóm; học trong lớp, học ở ngoài lớp... Cần chuẩn bị tốt về phương pháp đối với các giờ thực hành để đảm bảo yêu cầu rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, nâng cao hứng thú cho học sinh.

- Sử dụng đủ và hiệu quả các thiết bị dạy học môn học tối thiểu đã qui định. Có thể sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm nếu xét thấy cần thiết với nội dung học và phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực vận dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo AI trong dạy học.

- Dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt hoá, khái quát hoá, tương tự, quy lạ về quen... để dần hình thành và phát triển tiềm năng sáng tạo.

- Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học cho các góc học tập, sử dụng hiệu quả góc học tập môn học. Căn cứ vào nội dung chương trình giảng dạy, tổ nhóm chuyên môn, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch làm đồ dùng

thiết bị dạy học để giúp học sinh dễ hiểu bài, nhớ bài lâu hơn, phát huy năng lực nhận thức, khả năng tư duy, khả năng quan sát và hứng thú với môn học hơn.

- Chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập (*đánh giá lớp học*). Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh với nhiều hình thức như theo lời giải/đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể tự phản biện, tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót (*tạo điều kiện để học sinh tự bộc lộ, tự thể hiện, tự đánh giá*).

- Đối với mỗi chủ đề dạy học, mỗi bài học, tiết học, giáo viên chú trọng thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học cả trong và ngoài nhà trường theo hướng tối đa hóa cơ hội trải nghiệm thực tiễn cho học sinh, gắn dạy học với thực tiễn cuộc sống hàng ngày của các em.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội ở địa phương, phụ huynh và cộng đồng nhằm tiếp tục đổi mới không gian lớp học, tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học trong nhà trường, tham gia các hoạt động giáo dục học sinh.

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; Tổ chức hiệu quả việc lưu giữ và trưng bày sản phẩm học sinh.

- Tổ chức các câu lạc bộ môn học: Viết chữ đúng và đẹp, CLB TĐTT, nghệ thuật.

- Tổ chức tốt các bài học Stem và trưng bày sản phẩm với mỗi lớp, tham gia trưng bày cấp cụm trường.

+/ Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

- Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục về quyền con người, bình đẳng giới; phòng tránh đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS...

- Đẩy mạnh việc đưa các tiết dạy ra ngoài không gian lớp học giúp học sinh hình thành những biểu tượng rõ ràng về thế giới xung quanh, tạo xúc cảm với thiên nhiên qua đó giáo dục tình cảm thái độ với môi trường rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh, hình thành thói quen tương tác hỗ trợ lẫn nhau. Dạy học ngoài không gian lớp học còn là điều kiện cho học sinh bộc lộ cá tính, năng khiếu, sở trường. Trên cơ sở đó, giáo viên có thể chỉnh lý lại cách dạy và cách giáo dục, đăng kí và xây dựng kế hoạch các tiết dạy ngoài không gian lớp học với tổ khối trưởng và BGH nhà trường.

- Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó

với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,...

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả tại thư viện và phát triển văn hóa đọc cho HS; triển khai nhân rộng mô hình Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của từng trường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến phù hợp với điều kiện của nhà trường và tình hình thực tế địa phương; đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả nội dung dạy học theo quy định, phù hợp với kỹ năng của giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh. Công nhận kết quả dạy và học trực tuyến dựa trên cơ sở đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của học sinh và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về đánh giá HS theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm đánh giá toàn diện phẩm chất, năng lực, vì sự tiến bộ của HS, phù hợp yêu cầu cần đạt của chương trình, đặc điểm tâm sinh lý và trình độ nhận thức của HS.

Tăng cường đánh giá thường xuyên bằng hình thức linh hoạt (quan sát, hỏi đáp, bài tập, sản phẩm học tập, hoạt động nhóm, thuyết trình, hồ sơ học tập...); tổ chức đánh giá định kỳ qua bài kiểm tra tổng hợp, thực hành, sản phẩm sáng tạo. Đảm bảo mỗi hình thức đánh giá đều có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, minh bạch, thông báo trước để HS chủ động. Khuyến khích GV tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, quyền con người, tư tưởng Hồ Chí Minh... vào đánh giá quá trình học tập của HS.

Tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tham gia kì khảo sát chất lượng giáo dục cuối năm môn Toán và Tiếng Việt, đối với HS lớp 5 làm căn cứ bàn giao lên lớp 6, Tiếng Anh lớp 3, 4, 5 của SGD tổ chức. Thực hiện nghiêm việc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, không để tình trạng HS “ngồi nhầm lớp”. Khen thưởng đảm bảo thực chất, đúng quy định.

c) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Kỹ năng công dân số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo

hướng dẫn của Bộ GDĐT³, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức dạy học theo định hướng của Đề án quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương. Tăng cường đầu tư hạ tầng CNTT, thiết bị dạy học; GV tham gia bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến về sử dụng thiết bị, phần mềm hỗ trợ dạy học, quản lý; chủ động phương án dạy học linh hoạt trong điều kiện bất thường.

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng công dân số cho HS tiểu học theo hướng dẫn, góp phần hình thành năng lực công dân số từ sớm. Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT⁴ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tham mưu UBND xã để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

Phân công đ/c Hoa, Tính- GV tin học là GV cốt cán triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong nhà trường

Nhiệm vụ 6. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

***) Chỉ tiêu:**

- Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học .
- Huy động và duy trì 100% trẻ trong độ tuổi Tiểu học ra lớp trong đó chú ý trẻ khuyết tật học hòa nhập và trẻ 6 tuổi.
- Hồ sơ đầy đủ, sạch, số liệu chính xác
- Các tỷ lệ phổ cập đạt: 100%
- Công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3

³ Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

⁴ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

***) Biện pháp:**

- Trên cơ sở điều tra và bàn giao từ trường Mầm non, nhà trường nắm chắc sĩ số trẻ 6 tuổi để huy động 100% học sinh ra lớp đúng thời gian quy định.
- Phân công giáo viên phụ trách lớp, xóm điều tra để làm tốt công tác chủ nhiệm cũng như kết hợp lãnh đạo, ban khuyến học vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn ra lớp kịp thời.
- Nâng cao chất lượng giáo dục để thu hút học sinh đồng thời giảm tỷ lệ lưu ban để duy trì sĩ số và nâng cao tỷ trọng.
- Nhà trường có sổ theo dõi hàng ngày việc đi học chuyên cần học sinh và coi việc duy trì sĩ số là một chỉ tiêu thi đua.
- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận theo tiêu chí của Nghị định 20/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 quy định về điều kiện công nhận chuẩn PCGD-XMC, đảm bảo phản ánh đúng tình hình thực tế; triển khai nghiêm túc phần mềm phổ cập về quản lý dữ liệu; tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, củng cố, duy trì chuẩn Mức độ 3.

b) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

***) Chỉ tiêu:** Phần đầu huy động 12/12 = 100% trẻ có hoàn cảnh khó khăn được đi học và 100% trẻ khuyết tật ra lớp được giáo dục hòa nhập, được đánh giá và được đảm bảo chế độ, chính sách theo qui định của Nhà nước.

***) Giải pháp**

- Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT và trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục trẻ người khuyết tật.

- Tăng cường tuyên truyền cho giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, giúp các em hòa nhập và thêm yêu cuộc sống.

- Các lớp có học sinh khuyết tật chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục học sinh khuyết tật. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

- Tham mưu với UBND xã để cấp giấy chứng nhận cho học sinh khuyết tật đảm bảo đúng thời điểm quy định.

Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách HS khó khăn để hỗ trợ kịp thời, triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời

tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng học sinh.

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, văn nghệ, thể thao, kỹ năng sống phù hợp; tạo môi trường học tập thân thiện, quan tâm hỗ trợ tinh thần, động viên HS vượt khó vươn lên; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ đối với giáo dục khuyết tật cho GV, HS theo đúng quy định.

Nhiệm vụ 7. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện và các phong trào thi đua

a) Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường theo hướng dân chủ, kỷ cương, nền nếp, hiệu quả; phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm và năng lực giải trình xã hội của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai các nội dung chuyển đổi số trong quản lý hoạt động giáo dục; thực hiện thống nhất, đầy đủ việc cập nhật, khai thác, sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về trường, lớp, HS, GV, đội ngũ, trường chuẩn quốc gia... phục vụ công tác quản lý và báo cáo. Đẩy mạnh đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị dạy học số; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, GV về kỹ năng số, bảo đảm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong trường tiểu học.

Quản lý chặt chẽ, nghiêm túc hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT và quy định của UBND tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành.

****) Công tác Tài chính và Công khai cơ sở giáo dục.***

- Làm tốt công tác dự toán năm học nắm sát với yêu cầu, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng Luật ngân sách, đúng các văn bản nhà nước quy định, đảm bảo kịp thời tạo điều kiện phục vụ hoạt động chuyên môn hoàn thành nhiệm vụ và đạt hiệu quả cao. Hồ sơ tài chính đúng theo quy định.

- Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học, các quy định tại hướng dẫn số 927/SGDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc thực hiện quản lý thu tại cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.... Tăng cường kiểm tra công tác thu chi trong năm học và kiểm tra xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định, nhất là đầu năm học.

- Xây dựng kế hoạch thu, chi tài chính theo đúng quy định, phù hợp điều kiện nhà trường

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ trong nhà trường phù hợp với tình hình thực tế.

***) Công tác công khai.**

Thành lập ban công khai trong nhà trường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế công khai trong nhà trường năm học 2025-2026.

Thực hiện nghiêm túc công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, ngày 03/6/2024 của BGD quy định về công khai trong hoạt động của các CSGD thuộc hệ thống GD quốc dân và thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của BTC về việc Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Thông tư 90/2018/TT-BTC Sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ bằng các hình thức: Công khai trong cuộc họp với cán bộ GV, NV; niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường; đưa lên trang thông tin điện tử nhà trường <http://thminhthuan.namdinh.edu.vn>.

b) Tăng cường công tác kiểm tra

***) Chỉ tiêu:**

Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của quản lý; việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo; Kiểm tra hoạt động của tổ, khối chuyên môn, ban, bộ phận.

***) Biện pháp:**

Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ kiểm tra năm học 2025-2026 trọng tâm, trọng điểm (chú trọng kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chuẩn bị, triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa GDPT 2018 theo hướng phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường theo quy định) và tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra có chất lượng, hiệu quả bảo đảm đúng quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN. Thực hiện việc tiếp công dân, giải quyết KNTC theo quy định của pháp luật; thực hiện công khai, minh bạch; kê khai tài sản, thu nhập theo đúng Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, nâng cao trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Các hoạt động nhà trường, các cuộc vận động được kế hoạch hóa 100%.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp với điều kiện thực tế thực hiện việc đổi mới kiểm tra đánh giá hiệu quả, thiết thực và phù hợp: xây dựng đội ngũ cốt cán các bộ môn vững về chuyên môn, nghiệp vụ dạy học làm nòng cốt trong các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá và phát triển năng lực đội ngũ giáo viên ở trường tiểu học. Trường tổ chức tập huấn về kiểm tra đánh giá cho đội ngũ giáo viên cốt cán; cử CBQL, giáo viên tham gia xây dựng ngân hàng đề theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực; Khảo sát chất lượng theo hướng tích hợp theo chủ đề.

- Các công văn hướng dẫn của cấp trên triển khai kịp thời tới giáo viên và phụ huynh học sinh (nếu có liên quan).

- Ban giám hiệu phải luôn gương mẫu trong mọi lĩnh vực như tự học, tự rèn để nâng cao nhận thức, lập trường tư tưởng, cải tiến quản lý. Đặc biệt dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể, gây lòng tin với tập thể, nhân dân, phụ huynh học sinh.

- Các kế hoạch, biện pháp luôn đảm bảo dân chủ công bằng, công khai.

- Bám sát kế hoạch, hướng dẫn của Phòng GD&ĐT để tổ chức kiểm tra giúp đỡ quản lý, GV, NV phấn đấu vươn lên.

- Đảm bảo công tác tiếp dân đúng nguyên tắc Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; Tập trung kiểm tra các điều kiện triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức bán trú cho học sinh tiểu học; kiểm tra hoạt động chuyên môn, các hoạt động xã hội hoá giáo dục theo quy định.

c) Đẩy mạnh các phong trào thi đua

Tiếp tục phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả trong toàn ngành, gắn với thực hiện chủ đề năm học và phong trào thi đua **“Đổi mới, sáng tạo, đột phá, phát triển”**. Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình, cá nhân điển hình tiên tiến trong dạy học và quản lý trường tiểu học, bảo đảm tính lan tỏa, tạo động lực thi đua sâu rộng trong toàn ngành.

***) Chỉ tiêu chung**

- 100% tổ, cá nhân đăng ký chỉ tiêu thi đua ngay từ đầu năm học. Nhà trường đăng ký thi đua với khối thi đua ngay sau hội nghị CBQL, nhà giáo, người lao động.

- Chi bộ Đảng: Hoàn Xuất sắc nhiệm vụ.

- Nhà trường được công nhận: Tập thể Lao động Xuất sắc

- Lao động Tiên tiến: 29 đồng chí.

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 04 đồng chí.

- UBND xã khen: 03 đồng chí.

- Giám đốc Sở GD khen: 01 đồng chí.

- Khen thưởng cho HS vào cuối năm học: trên 25% HTXS; Khen Tiêu biểu: 35-40%

***) Biện pháp:**

- Thực hiện Chỉ thị số 35/CT - TW của Bộ chính trị về: “Đổi mới công tác thi đua - khen thưởng trong giai đoạn mới”, Nghị định số 56/CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của ngành về thi đua - khen thưởng; Luật thi đua khen thưởng số 06/2022/QH15, ngày 15/6/2022.

- Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể để đánh giá đúng mức kết quả thực hiện nhiệm vụ từng thành viên trong trường đảm bảo công bằng và khách quan để công tác thi đua thực sự thúc đẩy phong trào của nhà trường. Các tiêu chí thi đua được xây dựng dựa trên ý thức, trách nhiệm, hiệu quả công việc và tầm ảnh hưởng của giáo viên trong việc duy trì vị thế của nhà trường đối với nhiệm vụ và

vai trò của nhà trường trong cấp tiểu học. Các tổ bàn bạc thống nhất và đóng góp ý kiến vào tiêu chí thi đua của nhà trường và công đoàn. Ban thi đua tổng hợp ý kiến và hoàn thiện tiêu chí thi đua của năm học thông qua tiêu chí thi đua tại Hội nghị nhà giáo, CBQL giáo dục và người lao động đầu năm học.

- Cán bộ quản lý tạo môi trường và cơ hội để giáo viên tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ nhằm phát huy thế mạnh, tìm ra hướng đi mới phù hợp với nội lực của mỗi cá nhân.

- Khuyến khích giáo viên đúc rút kinh nghiệm tham gia viết báo cáo sáng kiến thi các cấp.

- Đánh giá, xếp thi đua CB, GV, NV thường xuyên 01 lần/tháng; tổng hợp đánh giá 01/năm vào cuối năm học. Đánh giá thực hiện các tiêu chí thi đua theo tuần; tháng.

c) Các cuộc thi, giao lưu

***) Chỉ tiêu:**

- 100% tham gia thi GVĐG cấp trường và được công nhận

- Hội thi Giáo viên Chủ nhiệm giỏi: 100% GVCN tham gia cấp trường, có 01GV tham gia GVCNG cấp Tỉnh.

- Hội thi TDTT cấp xã, cấp cụm, cấp Tỉnh phân đấu mỗi môn có 01 HS tham gia cấp Tỉnh.

- Tổ chức thi văn nghệ, TDTT chào mừng Ngày Nhà giáo VN 20/11.

- Tổ chức giao lưu chữ viết đúng và đẹp GV, HS; giao lưu tài năng Tiếng Anh đối với HS khối 3,4,5

***) Biện pháp**

- Tổ chức tốt Hội thi GVG, GVCNG cấp trường theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông;

Lập kế hoạch tổ chức hội thi GVCN cấp trường, thành lập Ban Tổ chức, thành lập Ban Giám khảo theo quy định. Các tổ chuyên môn lập kế hoạch hội thi, từng giáo viên đăng kí nội dung thi và thời gian cụ thể; đ/c Phó Hiệu trưởng lập kế hoạch chung, qua hội thi cấp trường chọn GV thi GVCNG cấp xã, cụm.

Phân công: Mỗi tổ có ít nhất 1 GV tham dự cấp xã.

- Tài năng tiếng Anh: Phát hiện học sinh có năng khiếu môn tiếng Anh lớp 3,4&5, tổ chức bồi dưỡng năng lực cho các em dự thi hùng biện tiếng Anh các cấp.

Phân công: Đ/c Hồng, Trang

- Giao lưu viết chữ đúng và đẹp: Phát động phong trào rèn chữ, giữ vở từ đầu năm học; 100% học sinh tham gia thi viết chữ đẹp cấp trường hàng tháng.

Kiểm tra viết chữ đúng - đẹp theo tháng, quý, năm học. Bài viết được lưu trữ cuối kì 1 và cuối năm học, các lớp chọn bài dự thi cấp trường, trường chọn bài dự thi cấp cụm.

Phân công giáo viên phụ trách:

Phụ trách chung đ/c Quy, Tâm

Khối 1: GVCN hướng dẫn HS khối mình.

Đ/c Thủy, Như: HD HS khối 2; Đ/c Quy, Nga: HD HS khối 3;
Đ/c Phương, Mai: HD HS khối 4; Đ/c Tho, Tâm, Huyền: HD HS khối 5

- Hội thi TDDT cấp cụm, tỉnh: Phát hiện và bồi dưỡng HS có sở thích, năng khiếu các môn điền kinh, cờ vua, bóng bàn.

Phân công: Đ/c Sáng; Thanh phụ trách nội dung: Điền kinh, cờ vua, Bóng bàn, bóng đá.

- Phong trào VN: đ/c Hạnh, các đ/c TPTĐ phụ trách.

Thời gian: các tiết CLB

III. PHÂN CÔNG CÁC NGUỒN LỰC TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch năm học và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

Cùng PHT xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục. (Phụ lục: 1B)

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 với lớp 1,2,3,4,5 kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 của giáo viên.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn để chỉ đạo công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Đối với Phó hiệu trưởng:

Cùng Hiệu trưởng xây dựng; quản lý các loại kế hoạch và nội dung thực hiện.

Tham mưu hiệu trưởng phân công chuyên môn cho cán bộ, giáo viên theo đúng với các quy định của ngành. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học lớp 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch triển khai CTGDPT 2018 của tổ/nhóm chuyên môn theo kế hoạch của nhà trường; dự báo những thuận lợi, khó khăn và đề xuất

những giải pháp giải quyết khó khăn khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.

Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện CTGDPT 2018.

Thường xuyên giám sát, hỗ trợ công việc của các thành viên trong tổ/nhóm chuyên môn để kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc và đề xuất với nhà trường các biện pháp xử lý. Tổng hợp ý kiến và báo cáo lãnh đạo nhà trường trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018.

4. Đối với giáo viên:

Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.

Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.

Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

6. Đối với nhân viên thư viện:

Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

7. Nhân viên y tế:

- Quản lý hoạt động chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn trường học.
- Xây dựng kế hoạch y tế, kế hoạch phòng chống dịch .
- Thực hiện chăm sóc sức khỏe cho CB, GV, NV, HS.

- Làm công tác tư vấn tâm lý, hỗ trợ giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

8. Nhân viên kế toán

- Xây dựng kế hoạch thu, chi thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch giáo dục.
- Thực hiện thu – chi đảm bảo theo nguyên tắc tài chính, đúng kế hoạch, tiết kiệm, hiệu quả.
- Báo cáo tài chính công khai theo quy định.

Trên đây là kế hoạch năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Minh Thuận, trân trọng đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đoàn kết, quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT tỉnh NB (để báo cáo)
- Phòng VH-XH (để báo cáo)
- Các tổ, cá nhân (để thực hiện)
- Công khai Website nhà trường
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Dương Thị Thanh

Ý KIẾN CHỈ ĐẠO CỦA CHI BỘ NHÀ TRƯỜNG

.....

.....

.....

.....

Phần thứ ba
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung	Điều chỉnh
Tháng 8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Họp Hội đồng phân công chuyên môn, triển khai nhiệm vụ năm học mới. - Tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng KHGD, đổi mới CT, SGK, Xây dựng, phê duyệt KHGD, KH môn học, HĐGD. - Chuẩn bị các công việc khai giảng năm học mới. - Chuẩn bị các điều kiện đón học sinh lớp 1 và các khối lớp tựu trường. - Tham dự các buổi tập huấn của SGD, học chính trị hè do phòng VH-XH tổ chức 	
Tháng 9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tập trung học sinh, biên chế lớp học, dọn vệ sinh trường lớp.... - Khai giảng năm học mới. - Học chương trình tuần tuần 1 từ 08/9 - Xây dựng, phê duyệt kế hoạch năm học, KHGD, KH môn học. - Họp phụ huynh học sinh đầu năm học triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của năm học tạo sự phối kết hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường. - Kiểm tra nền nếp giáo viên, học sinh. - Hoàn thiện các loại báo cáo đầu năm học. - Duyệt kế hoạch các tổ khối. - Đại hội Chi đội - Liên đội - Hoàn thiện hồ sơ xét hết tập sự cho 01 GV - Tham gia các lớp BD nâng cao năng lực chuyên môn; tham gia hội thảo SHCM cụm trường, trường. 	

<p>Tháng 10/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội nghị Viên chức và người lao động năm học 2025-2025 - SHCM trường/cụm chuyên môn - Triển khai thi GVG cấp trường - Kiểm tra chuyên đề khối 1(tuần 2 và 3) - Duyệt hồ sơ tháng 10 - Phát động phong trào cải tiến, tự làm ĐHDH; SP STEM nâng cao hiệu quả các góc hỗ trợ hoạt động giáo dục ở các lớp - Ôn tập kiểm tra định kì giữa HK I. - Phối hợp với địa phương tổ chức vui trung thu cho các em học sinh. - SHCM theo hướng NCBH - Thi GVCNG cấp trường - Phát động hội thi TDTT GV cấp trường. - Tham gia hội thảo, SHCM theo hướng NCBH liên cụm trường - Rèn chữ đẹp HS 	
<p>Tháng 11/2025</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành việc cập nhật số liệu PC, lên thống kê.... - Đón đoàn kiểm tra PCGDTH ĐĐT đúng độ tuổi của tỉnh - Chuẩn bị các ĐK đón đoàn Ttra của SGD - Tiếp tục thi GVCNG cấp trường - Kiểm tra chuyên đề khối 4; KT toàn diện 01 GV - Giao lưu văn nghệ, TDTT, chấm báo tường..chào mừng ngày Nhà giáo Việt nam - Tổ chức các hoạt động chào mừng kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Duyệt hồ sơ tháng 11 - Tổ chức ngày hội STEM, kết hợp trưng bày đồ dùng dạy học tự làm - Tham gia hội thi TDTT CBGVNV - SHCM trường/cụm trường - Thi chữ đẹp HS cấp trường - Xét nâng lương TX đợt 2 	

Tháng 12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng kết Giao lưu GVCNG cấp trường - Tham gia SHCM cấp cụm theo KH - Khảo sát chất lượng cuối kì I - Kết thúc học kì I; hoàn thành BC kì I - Duyệt hồ sơ tháng 12 - Đón đoàn Kiểm tra của các cấp. - Rèn luyện đội tuyển TDTT học sinh - Rèn luyện đội tuyển thi tài năng Tiếng Anh - Rèn chữ đẹp HS 	
Tháng 01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Bắt đầu học kì II từ ngày 19/01/2026 - Sơ kết học kì I - Hoàn thiện báo cáo HK I - Họp xử lí kết quả Khảo sát chất lượng cuối kì I - Họp phụ huynh học sinh lần 2. - Kiểm tra chuyên đề khối 3 - Nộp báo cáo cuối HKI, CSDL ngành kì giữa năm - Đón đoàn KTPC cấp xã, huyện - Rèn luyện đội tuyển TDTT học sinh - Rèn luyện đội tuyển thi tài năng Tiếng Anh; Rèn chữ đẹp HS - SHCM cụm/trường - Rà soát, đánh giá sử dụng SGK, lựa chọn SGK 	
Tháng 02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Nghỉ tết Nguyên đán - Kiểm tra chuyên đề khối 5; KT toàn diện 01 GV - Duyệt hồ sơ tháng 2 - KT giữa kì II - Rèn luyện đội tuyển TDTT học sinh - Rèn luyện đội tuyển thi tài năng Tiếng Anh; Rèn chữ đẹp HS 	
Tháng 3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 8/3 - Tổ chức SHCM cấp trường và tham gia SHCM cấp huyện. - KT toàn diện GV: 01 - Rèn luyện đội tuyển TDTT học sinh - Tham gia cuộc thi tài năng Tiếng Anh - Tham gia hội nghị đánh giá sử dụng SGK - Đón đoàn KT chuyên môn SGD - Rèn chữ đẹp HS 	

Tháng 4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - KT bài chữ đẹp số 8; tham gia giao lưu chữ đẹp cấp cụm trường - Rà soát lại việc thực hiện chương trình, nhiệm vụ năm học - Chăm sóc kiến kinh nghiệm dự thi cấp trường, chọn SKKN dự thi các cấp. - Tham gia đánh giá môi trường trường học - Tham gia hội thi TDTT HS cấp Tỉnh - Lập, rà soát danh sách dự kiến học sinh lớp 5 HTCTTH - Khảo sát chất lượng cuối năm học theo hướng phát triển năng lực theo đề chung toàn huyện - Kiểm tra mức độ chuyển đổi số trong nhà trường - Tham gia khảo sát CLHS khối 5 môn TV, Toán, T.A, khối 3,4 môn T.A - Tham gia hội thi GVCNG cấp tỉnh - Tham gia ngày hội STEM cấp tỉnh 	
Tháng 5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra định kì cuối năm học; bàn giao HS từ lớp dưới lên lớp trên. - Họp phụ huynh cuối năm học - Duyệt học bạ, xét hoàn thành chương trình lớp học của các khối lớp 1,2,3,4 và xét HTCTTH đối với khối 5 - Kiểm kê tài sản cuối năm - Tổng kết năm học - Bàn giao học sinh về lũy tre xanh - Nộp báo cáo cuối năm học; hoàn thiện các thông tin trên CSDLN - Hoàn thiện các loại hồ sơ sổ sách - Kết thúc học kì II (ngày 25/5); kết thúc năm học trước 31/5/2026. - Tổng kết năm học. - Họp Ban thi đua, bình bầu thi đua cuối năm học. - Hoàn thiện hồ sơ thi đua 	
Tháng 6/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Triển khai tập huấn chuyên môn hè 2026. - Triển khai các hoạt động hè, bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương. - Tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027 	
Tháng 7/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Dự các lớp nâng cao năng lực nghề nghiệp của CBQL, TTCM, GV đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018 - Tham gia tập huấn Sử dụng tài liệu GD địa phương tỉnh Ninh Bình - Rà soát CSVC, TTB chuẩn bị cho năm học mới. 	

PHỤ LỤC (1A)
(*Phân công nguồn nhân lực thực hiện kế hoạch*)

Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí và các điều kiện khác
Thực hiện CTGDPT 2018 đối với các khối lớp từ khối 1-khối 5.	Trong năm học	HT	PHT, TTCM, GV	Tài liệu, TBDH
Nâng cao hiệu quả dạy và học 2 buổi/ngày	Trong năm học	HT	PHT, TTCM, GV	Tài liệu, TBDH
Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học	Trong năm học	HT	PHT, TTCM, GV	Tài liệu, TBDH
Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh và Tin học	Trong năm học	HT	PHT, GV dạy T.A, Tin học	Tài liệu, TBDH
Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn	Trong năm học	PHT	GV, NV	
Tổ chức các hoạt động tập thể, HGDNGLL, GDKNS, HĐTN theo chủ điểm,...	Trong năm học	PHT	TPTĐ, TTCM, GV	Các phương tiện hỗ trợ
Tham gia các cuộc thi, giao lưu các cấp	Theo KH của PGD, SGD	HT	PHT, TTCM, GV, HS	Kinh phí theo chi tiêu nội bộ
Chỉ đạo hoạt động của các tổ chuyên môn	Trong năm học	PHT	TTCM, GV	
Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV	Từ T8/2025 đến T5/2026	HT	PHT, TTCM, GV	Kinh phí theo chế độ hiện hành
Bồi dưỡng thường xuyên	Trong năm học	HT	PHT, TTCM, GV	
Thực hiện nội dung các cuộc vận động và tham gia phong trào thi đua các cấp, các ngành	Trong năm học	HT	PHT, TTCM, GV	
Tự đánh giá KĐCL	Cuối năm học	HT	PHT, TTCM, GV	
Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học	Trong năm học	PHT	GV, NV	
Công tác tham mưu	Trong năm học	HT	PHT	Bổ sung CSVC còn thiếu Khu B.

Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Kinh phí và các điều kiện khác
Công tác tăng cường CSVC	Từ T8/2025	HT	PHT, GV, NV, PHHS	Địa phương đầu tư kinh phí xây nhà VS, sân nhà xe, sân trường khu B.
Quản lý nhân sự	Trong năm học	HT	PHT	
Quản lý tài chính, tài sản	Trong năm học	HT	PHT, KT, GV, NV	
Kiểm tra nội bộ	Trong năm học	HT	PHT, TTCM, GV	
Công tác thi đua	Trong năm học	HT	PHT, các TTCM, VP	
Công tác Đảng và các đoàn thể	Trong năm học	HT	P.BTCB, BTĐTN, TPTĐ	
Công tác truyền thông	Trong năm học	HT	PHT, 2 đ/c GV tin, GV, NV	
Công tác văn thư, lưu trữ, thông tin báo cáo	Trong năm học	HT	PHT, NV	
Công tác bán trú	Trong năm học	HT,PHT	GV, NV	
Công tác vệ sinh, đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh.	Trong năm học	PHT	GV, NV	

PHÂN CÔNG CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025-2026

ST T	Họ và tên	Dạy lớp, môn	Nhiệm vụ được phân công
1	Dương Thị Thanh	Hiệu trưởng	Phụ trách chung các hoạt động của nhà trường; Tổ 1,2,3, (Dạy Đạo đức lớp 1A,1B)
2	Ngô Thị Nhẫn	P.Hiệu trưởng	Giao trực tiếp phụ trách các hoạt động tại điểm trường A cùng HT, QL chuyên môn, CSDLN, HĐNGCK, Tổ 4,5 (Dạy môn Đạo đức lớp 2a,2b, TNXH 1A)
3	Nguyễn Tiến Dũng	P.Hiệu trưởng	Giao phụ trách các hoạt động tại điểm trường B , PCGD, HĐNGCK, CSVC, cảnh quan, môi trường nhà trường; KTNBỘ; Tổ 1,2,3(Dạy Môn Đạo đức lớp 1C,1D, 2C,2D)
4	Nguyễn Thị Nga	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1A - Tổ phó Tổ 1,2,3
5	Đào Thị Hiền	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1B, P. bí thư chi đoàn
6	Trần Thị Thu Hà	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1C
7	Nguyễn Thị Thuý	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 1D
8	Trần Thu Hoài Nguyễn Thị Quỳnh Như	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 2A
9	Lê Kim Oanh	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 2B
10	Nguyễn Thu Thuý	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 2C
11	Triệu Thị Phương Thảo	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 2D
12	Vũ Thị Hằng Nga	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 3A
13	Triệu Ngọc Dũng	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 3B
14	Vũ Thị Quy	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 3D, TT tổ 1,2,3
15	Hoàng Thanh Hải	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 3C
16	Trần Thị Hằng Đặng Thị Trang	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 4A
17	Trần Thị Mai	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 4B
18	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 4C
19	Trần Thị Hà Phương	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 4D, TP tổ 4,5
20	Vũ Thị Hồng Tho	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 5A
21	Hà Thị Tâm	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 5B,TT tổ 4,5
22	Trần Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 5C, BTĐTN
23	Trần Thị Mai	Giáo viên	Giảng dạy và chủ nhiệm lớp 5D
24	Nguyễn Thị Hồng	Giáo viên	Giảng dạy môn TA lớp: 2B,2D,2C,4C,4D,5C,5D,5E
25	Vũ Đức Hạnh	Giáo viên	Giảng dạy môn TA lớp: 3A,3B,3C,3D,4A,3E
26	Trần Thị Trang	Giáo viên	Giảng dạy môn TA lớp: 1A,1B,1C,1D,2A,4B,5A,5B
27	Trần Ngọc Hoa	Giáo viên	Giảng dạy môn Tin học, CN lớp: 3A,4A,4B,5A,5B; Phụ trách CNTT, trang west của nhà trường; truyền thông-TPTĐ
28	Trần Quang Tính	Giáo viên	Giảng dạy môn Tin học, CN lớp: 2a,2b,2c,2d, 3B, 3C,3D,4C,4D,5C,5D,5E; Phụ trách CNTT, trang website của nhà trường; truyền thông

29	Nguyễn Xuân Phong	Giáo viên	Giảng dạy môn Mỹ Thuật từ lớp 1->lớp 5, phó TPTĐ
30	Đỗ Duy Thanh	Giáo viên	Giảng dạy môn GDTC lớp 1C,1D,2C,2D,3A,3C,3D,4A,4C,5D,5E
31	Phan Xuân Sáng	Giáo viên	Giảng dạy môn GDTC lớp 1A,1B,2A,2B,3E,3B,4B,4D,5A,5B,5C
32	Phạm Bích Hạnh	Giáo viên	Giảng dạy môn Âm nhạc từ lớp 1->lớp 5
33	Vũ Thị Hậu	Thư viên	Phụ trách thư viện, thư ký
34	Nguyễn Thị Xuân	Y tế	Phụ trách y tế, TT tổ VP, Thủ quỹ
35	Trần Thị Hào	Kế toán	Kế toán

CHỈ TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo kế hoạch số 120/KH-THMT ngày 12/9/2025 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 của trường tiểu học xã Minh Thuận)

1. Phẩm chất và năng lực học sinh: 728/728 = 100% học sinh xếp loại Tốt và Đạt về từng phẩm chất và từng năng lực

đạt được		Phẩm chất chủ yếu					Năng lực cốt lõi									
		Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm	Năng lực chung			Năng lực đặc thù						
							Tự chủ và tự học	Giao tiếp, hợp tác	GVQĐ và sáng tạo	Ngôn ngữ	Tính toán	Khoa học	Công nghệ	Tin học	Thẩm mỹ	Thể chất
Tốt	S L	728	715	607	630	598	543	546	509	520	527	525	299	305	538	545
	T L %	100	98,2	8,4	86,5	82,1	74,6	75,0	69,9	71,4	72,4	72,1	67,2	68,5	73,9	74,9
Đạt	S L	0	13	121	98	130	185	128	219	208	201	203	146	140	190	183
	T L %		1,8	16,6	13,5	17,9	25,4	17,6	30,1	28,6	27,6	27,9	32,8	31,5	26,1	25,1

2 Kết quả các môn học, hoạt động giáo dục

725/725 HS = 100% học sinh đạt mức độ Hoàn thành tốt và Hoàn thành

(03 Hs Khuyết tật nặng không tham gia đánh giá).

Học sinh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập 200 em, Học sinh tiêu biểu 154 em.

TT	Nội dung giáo dục	TSHS tham gia đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Toán	728	492	67,6	236	32,4	0	0
2	Tiếng việt	728	499	68,5	229	31,5	0	0
3	Đạo đức	728	565	77,6	163	22,4	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	442	338	76,5	104	23,5	0	0
5	Khoa học	286	200	69,9	86	30,1	0	0
6	Lịch sử và Địa lí	286	200	69,9	86	30,1	0	0
7	Âm nhạc	728	546	75,0	181	24,9	0	0
8	Mĩ thuật	728	546	75,0	181	24,9	0	0
9	CN (lớp 3,4,5)	445	314	70,6	131	29,4	0	0
10	GDTC	728	539	74,0	189	26,0	0	0
11	Tiếng Anh	728	507	69,6	221	30,4	0	0
12	Tin học	445	327	73,5	118	26,5	0	0
13	HĐTN	728	536	73,6	192	26,4	0	0

*** Chỉ tiêu về hoàn thành chương trình lớp học, cấp học**

- 577/577 học sinh khối 1, 2, 3, 4 HT chương trình lớp học đạt tỷ lệ 100%
(3 em học sinh khuyết tật nặng học hòa nhập không đánh giá)

- 151/151 học sinh khối 5 hoàn thành chương trình Tiểu học đạt tỷ lệ 100%.

- Chất lượng khảo sát đạt kết quả tốt hơn năm học trước.

- Chất lượng khảo sát, coi chéo chấm chung: xếp top 100/502 trường.

Điểm kiểm tra cuối kì 1, cuối năm học các môn đánh giá bằng điểm số đạt 725/725 HS =100% từ trung bình trở lên, trong đó có 297/728 HS = 40,8% trở lên đạt điểm 9-10.

5. Các hoạt động giáo dục khác

- 728/728 HS = 100% HS được học Kỹ năng sống .

- 728/728 HS = 100% HS tham gia các hoạt động giáo dục tập thể.

- Có 01 GV tham gia GVCNG cấp Tỉnh

- Có ít nhất 01 HS tham gia hội thi TDTT cấp Tỉnh

- Có 2-3 HS VCD cấp Tỉnh.

- Có SP Stem đạt giải cấp cụm